TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2018/HS-ST
Ngày 09-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Chí Trung.
2. Ông Nguyễn Mạnh Huấn.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2018/TLST-HS ngày 16/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2018/QĐXXST-HS ngày 27/7/2018 đối với bị cáo:

Bùi Xuân T, sinh năm 1982 tại Nam Định; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân O và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 08/05/2000 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội *"Cướp tài sản công dân"*. Ngày 16/03/2003 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 20 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 13/06/2005 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 15/02/2008 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 18/11/2014 bị TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2018; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 07/04/2018, tạm giam từ ngày 16/04/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà Hoàng Thị Thanh L, sinh năm 1976; trú tại: Số nhà 1, ngõ M, đường L, phường T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1989; trú tại: Đội 6, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1959; trú tại: Thôn P, xã N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; có mặt.

3. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1983; trú tại: Số 1, chợ C, phường N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/04/2018, tổ công tác đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ tại tổ dân phố Ngô Gia Khảm, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý phát hiện Hoàng Văn T điều khiển xe môtô HONDA Wave màu đen - bạc, BKS: 17B8-120… chở Bùi Xuân T có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện trong cốp xe có các đồ vật như kìm, vam phá khóa xe máy… nên đã yêu cầu về trụ sở làm việc. Tại đây, Bùi Xuân T xin đầu thú và khai nhận: Khoảng 05 giờ ngày 26/03/2018 Bùi Xuân T điều khiển xe HONDA Wave màu đỏ (không nhớ biển kiểm soát) đến gặp Nguyễn Quyết T trú tại phường P, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định rủ T đi trộm cắp tài sản và T đồng ý. Sau đó T điều khiển xe môtô chở T từ thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định đi theo Quốc lộ 21A lên thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Khi đi đến trước cửa nhà bà Hoàng Thị Thanh L trú tại số 1, ngõ M, đường L thuộc tổ 5, phường T, thành phố Phủ Lý thì phát hiện thấy chiếc xe HONDA SH Mode màu vàng kem, BKS: 90B1-822… của gia đình bà L dựng trên vỉa hè. Nguyễn Quyết T bảo T dừng xe lại rồi đi đến chỗ chiếc xe HONDA SH Mode dùng vam phá ổ khóa điện, ngồi lên nổ máy rồi điều khiển xe đi về thành phố Nam Định. Nguyễn Quyết T bán chiếc xe HONDA SH Mode trộm cắp được cho một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với số tiền 12.000.000 đồng, sau đó đưa cho T 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bà Hoàng Thị Thanh L khai trong cốp xe HONDA SH Mode BKS: 90B1-822… khi mất còn có số tiền khoảng 8.000.000 đồng cùng giấy tờ xe và giấy tờ tùy thân khác. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào xác định Bùi Xuân T và đồng bọn đã lấy trộm các tài sản nêu trên của bà L.

Vật chứng, tài sản Cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- Thu giữ của Bùi Xuân T 01 cờ lê lực bằng kim loại; 02 đoạn kim loại màu nâu - trắng, một đầu lục giác, một đầu dẹt nhọn; 01 dao bấm màu nâu - đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen.

- Thu giữ của Hoàng Văn T số tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN màu vàng - đen.

- Tạm giữ chiếc xe máy HONDA Wave màu đen - bạc, BKS: 17B8-120.45; trong cốp xe có 02 chiếc kìm, 03 chiếc tôvít, 01 bộ lục giác APBA-VS; 01 ví giả da bên trong có 01 giấy xác nhận số CMND, 02 bản sao thẻ căn cước công dân đều mang tên Bùi Xuân T và 01 giấy thông báo nợ của Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

- Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Xuân T, cơ quan điều tra thu giữ thêm 01 biển số xe môtô 18B2-102… và 01 xe môtô nhãn hiệu WONDER màu đỏ, BKS: 18Z8-63...

- Thu giữ 01 USB nhãn hiệu "Transcend" loại 04GB do anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1982 ở tổ 7, phường T, thành phố Phủ Lý giao nộp.

Tại bản kết luận định giá số: 22/2018 ngày 13/04/2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam kết luận:*"01 chiếc xe môtô nhãn hiệu HONDA loại SH Mode màu vàng kem, BKS: 90B1 - 822... đã qua sử dụng trị giá còn 39.000.000 đồng"*.

Bản cáo trạng số 103/CT-VKS-PL ngày 16/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Bùi Xuân T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm, không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Bùi Xuân T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt Bùi Xuân T từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù;
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Xuân T đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp chứng cứ khác của vụ án như biên bản làm việc về người có hành vi phạm tội ra đầu thú, tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản sơ đồ, khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại và các tài liệu khác trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Bùi Xuân T là người có 05 tiền án, chưa được xóa án tích, đã bị TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" ngày 18/11/2014 do xác định phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/03/2018, tại số nhà 1, ngõ M, đường L thuộc tổ 5, phường T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Bùi Xuân T cùng đồng bọn lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản đã

lén lút lấy trộm của gia đình bà Hoàng Thị Thanh L chiếc xe môtô HONDA SH Mode màu vàng kem, BKS: 90B1-822… trị giá 39.000.000 đồng để ở trước cửa nhà. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* với tình tiết định khung *"tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án và chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã tự giác đầu thú tại cơ quan điều tra, gia đình bị cáo thuộc đối tượng có công với cách mạng (ông ngoại, bác ruột là Liệt sỹ). Vì vậy bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự pháp luật quy định.

[5] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây hậu quả thiệt hại về tài sản cho gia đình bà Hoàng Thị Thanh L, mà còn gây mất trật tự, trị an khu dân cư, tạo nên tâm lý lo ngại trong nhân dân. Bị cáo là người đã nhiều lần bị kết án về các tội:*"Cướp tài sản công dân"*, *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và *"Trộm cắp tài sản"*, từ bản chất luôn coi thường pháp luật, không chịu cải tạo, tu dưỡng để trở thành người có ích nên tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả nghiêm trọng hơn. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo để giáo dục, răn đe và nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng ngừa chung.

Do bị cáo là người mới chấp hành xong hình phạt tù, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là chiếc xe môtô HONDA SH Mode, BKS: 90B1-822… đến nay cơ quan điều tra chưa thu hồi được. Đối với tài sản khác như tiền mặt, giấy tờ tùy thân có trong cốp xe môtô HONDA SH Mode khi mất theo lời khai của bà Hoàng Thị Thanh L lại không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Bùi Xuân T và đồng bọn đã chiếm đoạt là có căn cứ. Tuy nhiên, do là người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản và không có đề nghị gì về dân sự, vì vậy vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Đối với Nguyễn Quyết T là đối tượng bị cáo Bùi Xuân T khai đã cùng với bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp và mang đi tiêu thụ chiếc xe HONDA SH Mode BKS: 90B1-822… của gia đình bà Hoàng Thị Thanh L, quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Quyết T lấy lời khai, đồng thời cho bị cáo nhận dạng, đối chất với Nguyễn Quyết T nhưng Nguyễn Quyết T không thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với bị cáo. Do lời khai của bị cáo là chứng cứ duy nhất và không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh Nguyễn Quyết T

là đồng phạm trong vụ án nên cơ quan điều tra đã không xử lý Nguyễn Quyết T là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn T là người đã cùng với bị cáo Bùi Xuân T ngày 07/04/2018 đi từ thành phố Nam Định lên thành phố Phủ Lý mục đích để trộm cắp tài sản nhưng chưa trộm cắp được tài sản gì nên không phạm tội, cơ quan điều tra không xử lý Hoàng Văn T là phù hợp.

[8] Về tịch thu tiền, đồ vật liên quan đến tội phạm: Đối với số tiền 6.000.000 đồng bị cáo Bùi Xuân T khai có được từ việc tiêu thụ chiếc xe môtô trộm cắp được của gia đình bà Hoàng Thị Thanh L, xét thấy đây là khoản tiền do phạm tội mà có nay sẽ buộc bị cáo giao nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

+ Đối với vật chứng gồm 01cờ lê lực bằng kim loại; 02 đoạn kim loại màu nâu - trắng, một đầu lục giác, một đầu dẹt nhọn là công cụ bị cáo tự chế để sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, do không có giá trị sử dụng sẽ tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 dao bấm màu nâu - đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, 02 chiếc kìm, 03 chiếc tôvít, 01 bộ lục giác mở ốc, 01 ví giả da là những tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên sẽ xem xét trả lại cho bị cáo.

+ Đối với chiếc xe máy HONDA Wave màu sơn đen- bạc, BKS: 17B8-120… tạm giữ của Bùi Xuân T ngày 07/04/2018, qua xác minh xác định đây là tài sản có nguồn gốc thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Ngọc H, xe mang biển số đăng ký hợp pháp là 18B2-102…, đã bán lại cho bà Trần Thị T (mẹ đẻ bị cáo) nhưng chưa làm giấy tờ, thủ tục mua bán và thanh toán hết tiền mua xe, biển số gắn trên xe 17B8-120… không phải là biển số thật mà do Bùi Xuân T khai nhặt được, gắn lên xe 18B2-102… mỗi khi đi trộm cắp tài sản. Do bà Thanh không biết việc Bùi Xuân T sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên nay sẽ xem xét trả lại tài sản này cho bà T, bà T có trách nhiệm thanh toán đầy đủ tiền mua xe cho anh H và làm thủ tục mua, bán xe theo đúng quy định. Chiếc biển số xe máy 17B8-120… không có giá trị sử dụng sẽ tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu WONDER màu đỏ, BKS: 18Z8-63..; số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN màu vàng - đen, cơ quan điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn T, không liên quan đến tội phạm nay sẽ trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

+ Đối với 01 thẻ nhớ USB nhãn hiệu "Transcend" loại 04GB lưu dữ liệu trích xuất hình ảnh camera giám sát; giấy xác nhận số CMND, bản sao thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Xuân T, giấy thông báo nợ của Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng là chứng cứ kèm theo hồ sơ sẽ lưu trong hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo 04 (*bốn*) năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/04/2018.

Buộc bị cáo Bùi Xuân T giao nộp số tiền 6.000.000 đồng do phạm tội mà có để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển số xe máy ghi chữ, số: 17B8-120… (gắn trên xe HONDA Wave màu sơn đen - bạc); 01(một) chiếc cờ lê lực bằng kim loại màu trắng sáng, tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen, thân cờ lê có in chữ: OULEE CHROME VANADIUM DIN 3122 được gắn với một ống kim loại màu sáng, trên thân ống có chữ: YTB GERMANY CR-V8, một đầu ống kim loại có gắn một đoạn kim loại, một đầu hình lục giác, một đầu dẹt nhọn, chiếc cờ lê dài 13cm, ống kim loại gắn đoạn kim loại đầu nhọn dẹt dài 11cm; 02 (hai) đoạn kim loại màu nâu - trắng, đều có kết cấu một đầu lục giác, một đầu dẹt nhọn, chiều dài lần lượt là 08cm và 07,6cm;

- Trả lại cho bị cáo Bùi Xuân T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, lắp hai SIM Vinaphone, số IMEI1: 353407097725998, số IMEI2: 358567088147992; 01(một) chiếc dao bấm, chuôi dao dạng báng súng màu nâu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, trên sống dao có gắn đèn, chiều dài dao khi bật ra là 24,7cm, gập lại là 13,6cm; 01 (một) chiếc kìm màu đen-đỏ dài 18,3cm, tay cầm bọc vỏ nhựa có ghi chữ: FBF, FOR ABRIGHT FUTURE, SUPER POWER; 01 (một) chiếc kìm màu vàng - trắng - đen dài 14cm, tay cầm bọc vỏ bằng nhựa màu vàng; 01 (một) bộ lục giác nhãn hiệu: APBA-VS dài 12cm, màu đen - vàng - trắng gồm tám đầu lục giác kích cỡ khác nhau; 01(một) tôvít có tay cầm màu đen dài 13,3cm; 01(một) tôvít dài 18,4cm, tay cầm màu đen, gắn một ống kim loại màu xám, một đầu to, một đầu nhỏ, phía hai đầu ống đều có hai lỗ tròn, đầu tôvít có bốn cạnh; 01(một) tôvít dài 19,5cm, tay cầm màu đen, đầu bốn cạnh, tay cầm gắn vào một ống kim loại, hai đầu lục giác và 01 (một) ví giả da màu nâu, ghi chữ: Boves màu trắng;

- Trả lại cho anh Hoàng Văn T 01(một) xe máy nhãn hiệu WONDER màu sơn đỏ, BKS: 18Z8-63.., số máy: FMH10032130, số khung: 10032130; số tiền 500.000 đồng và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN màu vàng- đen, model B22, số IMEI1: 86330533316656B, số IMEI2: 863305333166576, bên trong lắp một SIM mạng Viettel;

- Trả lại cho bà Trần Thị T 01(một) xe máy HONDA Wave màu sơn đen - bạc, số máy: HC12E-7051388, số khung: R2HHC1252FY051292 và 01(một) chiếc biển số xe máy ghi chữ, số: 18B2-102.... Bà T có trách nhiệm thanh toán đầy đủ tiền mua xe cho anh Nguyễn Ngọc H và làm thủ tục mua, bán xe theo quy định.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 18/7/2018 và Ủy nhiệm chi số 53 ngày 19/7/2018.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Xuân T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Bùi Xuân T;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn